TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2024/QĐST-DS	*Cao Lãnh, ngày 05 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 290/2024/TLST-DS, ngày 13 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Hồ Thị T**, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Số C, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Hồ Thị B, sinh năm 1944;

Nguyễn Văn N, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn L đồng ý trả cho bà Hồ Thị T 05 (năm) chỉ vàng 24kra.

- Ông Nguyễn Văn L đồng ý trả cho bà Hồ Thị T số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn L tự nguyện đồng ý nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.312.500 đồng (Một triệu ba trăm mười hai ngàn năm trăm đồng)

+ Bà Hồ Thị T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm do bà T được miễn (người cao tuổi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Trịnh Hữu Chinh